

**CÔNG TY CỔ PHẦN IN SỐ 4**  
ᨧᨧᨧ

**QUY CHẾ  
NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ**

**TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 06 năm 2022**

## MỤC LỤC

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng .....	1
Điều 2. Đại hội đồng cổ đông .....	2
Điều 3. Hội đồng quản trị .....	5
Điều 4. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị .....	13
Điều 5. Người phụ trách quản trị Công ty .....	13
Điều 6. Ban Kiểm soát .....	14
Điều 7. Giám đốc .....	17
Điều 8. Quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc .....	19
Điều 9. Các hoạt động khen thưởng và kỷ luật .....	20
Điều 10. Tổ chức công bố thông tin .....	21
Điều 11. Hiệu lực thi hành .....	21



TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 06 năm 2022

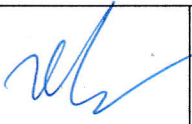
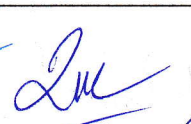
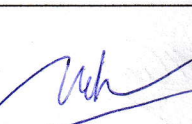
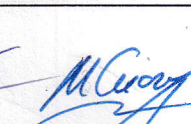
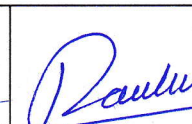
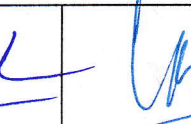
**QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN IN SỐ 4**

- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 (sau đây gọi là “**Luật doanh nghiệp 2020**”);
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần In số 4;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2022/NQ-DHĐCĐ ngày 18 tháng 06 năm 2022.

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần In số 4 (Công ty) bao gồm các nội dung sau:

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế nội bộ về quản trị Công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc, các chức danh quản lý điều hành của Công ty và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định khác của pháp luật.

					
Trần Thế Vinh	Khuru Vinh Quý	Nguyễn Văn Hoạch	Nguyễn Minh Cường	Dương Phạm Đăng Khoa	Nguyễn Văn Do

03004  
CÔNG  
CỔ PHẦN  
IN SỐ  
4  
TÂN-T

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc, các chức danh quản lý điều hành khác và những người liên quan.

## **Điều 2. Đại hội đồng cổ đông**

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông:

a) Vai trò của Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông Công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết và là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.

b) Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật khác có liên quan.



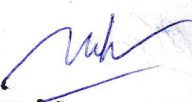
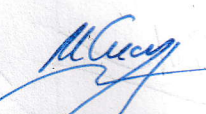
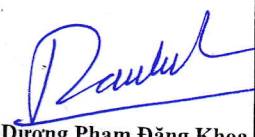
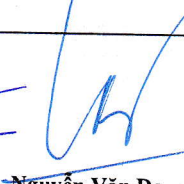
2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bao gồm các nội dung chính sau đây:

a) Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty và cổ đông, nhóm cổ đông theo quy định tại Điều 12 Điều lệ Công ty có quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông và thực hiện theo quy định tại Điều 14 Điều lệ Công ty.

b) Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp: Việc lập danh sách cổ đông có quyền dự họp được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật chứng khoán có liên quan.

c) Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông: Công ty phải chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn năm [05] ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu hai mươi [20] ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.

d) Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông: Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai mươi một [21]

 Trần Thế Vinh	 Khuru Vĩnh Quý	 Nguyễn Văn Hoạch	 Nguyễn Minh Cường	 Dương Phạm Đăng Khoa	 Nguyễn Văn Do
--	---	---	--	--	--

ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).

đ) Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông:

- Chương trình họp, các tài liệu liên quan đến các vấn đề được biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông sẽ được đăng trên Trang thông tin điện tử (Website) của Công ty. Thông báo gửi cổ đông phải nêu rõ địa chỉ Website nơi đăng tải các tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ Công ty có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp và thực hiện như sau:

+ Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công ty ít nhất ba [03] ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông.

+ Đề xuất phải bao gồm thông tin của cổ đông, nhóm cổ đông (họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty...) và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp.

- Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những đề xuất liên quan của cổ đông, nhóm cổ đông như nêu trên trong các trường hợp sau:

+ Đề xuất được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung.

+ Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 5% cổ phần phổ thông theo danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông.



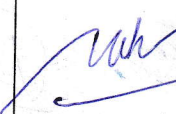
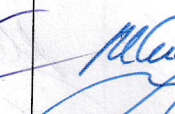
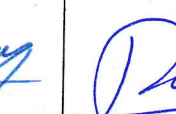
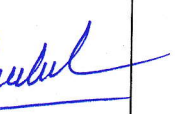
+ Vấn đề đề xuất không thuộc phạm vi thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

e) Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông:

- Thực hiện theo Điều 16 Điều lệ Công ty.

- Các cổ đông của Công ty tại ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông theo danh sách do Tổ chức lưu ký chứng khoán cung cấp đều có quyền tham dự Đại hội và có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp cổ đông có nhiều hơn một người đại diện ủy quyền tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện trong văn bản ủy quyền.

- Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi đến tham dự Đại hội đồng cổ đông phải có giấy ủy quyền do Công ty phát hành được đóng dấu gửi kèm theo thư mời cho cổ đông

					
Trần Thế Vinh	Khuru Vĩnh Quý	Nguyễn Văn Hoạch	Nguyễn Minh Cường	Dương Phạm Đăng Khoa	Nguyễn Văn Do

hoặc việc ủy quyền của cổ đông được chứng thực, công chứng hợp lệ bởi cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật và phù hợp với hướng dẫn, yêu cầu về ủy quyền tại Điều lệ Công ty và Ban tổ chức đại hội.

- Người được ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông không được ủy quyền lại cho người khác tham dự đại hội.

g) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông:

- Cổ đông hoặc người được cổ đông ủy quyền phải có mặt tại địa điểm tiến hành Đại hội đồng cổ đông trước ít nhất ba mươi [30] phút trước thời điểm dự kiến khai mạc đại hội theo như thông báo mời họp để làm thủ tục đăng ký tham dự.

- Cổ đông tham dự trực tiếp phải xuất trình các giấy tờ để đối chiếu thông tin cổ đông ghi trong Danh sách cổ đông do Tổ chức lưu ký chứng khoán cung cấp và/hoặc đối chiếu với thông tin ghi trong Sổ đăng ký cổ đông của Công ty. Cụ thể:

+ Cổ đông là cá nhân phải xuất trình bản chính Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu còn hiệu lực.



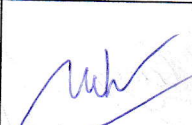
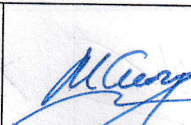
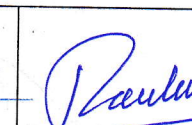
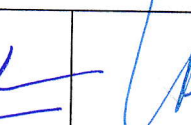
+ Người đại diện cổ đông là tổ chức phải xuất trình bản chính Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu còn hiệu lực và Bản sao có công chứng hoặc thị thực hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký thành lập doanh nghiệp, Quyết định thành lập tổ chức.

- Người được cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình bản chính Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu còn hiệu lực và Giấy ủy quyền theo quy định tại điểm e Khoản này.

- Ban tổ chức đại hội có trách nhiệm cung cấp cho cổ đông hoặc người được cổ đông ủy quyền các hồ sơ, tài liệu cần thiết để tham dự Đại hội đồng cổ đông sau khi đã xác nhận các thông tin hợp lệ. Trường hợp nếu thiếu giấy tờ theo quy định hoặc thông tin trên giấy tờ mà cổ đông hoặc người được ủy quyền cung cấp không đúng với thông tin trong Danh sách cổ đông do Tổ chức lưu ký chứng khoán cung cấp, Sổ đăng ký cổ đông thì Ban tổ chức đại hội phải giải thích cho cổ đông biết để bổ sung và/hoặc cổ đông giải trình lý do có sự sai lệch thông tin. Ban tổ chức đại hội có quyền không giải quyết cho cổ đông hoặc người được cổ đông ủy quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông nếu những người này không cung cấp đủ giấy tờ hợp lệ và/hoặc lý do giải trình không hợp lý.

- Cổ đông hoặc người được cổ đông ủy quyền đến muộn có quyền đăng ký ngay để tham gia Đại hội đồng cổ đông. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi người đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.

h) Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông: thực hiện theo Điều 19 Điều lệ Công ty.

 Trần Thế Vinh	 Khuru Vĩnh Quý	 Nguyễn Văn Hoạch	 Nguyễn Minh Cường	 Dương Phạm Đăng Khoa	 Nguyễn Văn Do
--	---	---	--	--	--

i) Hình thức và điều kiện thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

+ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, biểu quyết trực tuyến và/hoặc các hình thức khác do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

+ Điều kiện thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông: thực hiện theo Điều 21 Điều lệ Công ty.

k) Cách thức bỏ phiếu, kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu:

Công ty sẽ ban hành Quy chế biểu quyết, bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên trong đó có quy định cụ thể cách thức bỏ phiếu, bầu cử, kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu để cổ đông biết và thực hiện.

l) Cách thức phản đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông: thực hiện theo Điều 24 Điều lệ Công ty.

m) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông: thực hiện theo Điều 23 Điều lệ Công ty.

n) Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được công bố thông tin trong vòng hai mươi bốn [24] giờ kể từ thời điểm được thông qua.

3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản: thực hiện theo Điều 22 Điều lệ Công ty.

4. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến:

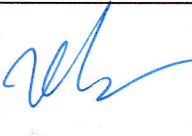

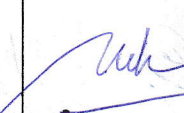
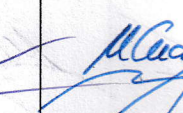
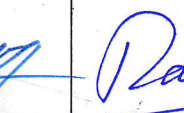
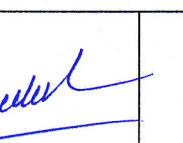
+ Tùy thuộc vào từng thời điểm và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông mà Hội đồng quản trị quyết định về việc tổ chức họp bằng hình thức trực tuyến hoặc kết hợp họp trực tiếp và trực tuyến.

+ Hội đồng quản trị sẽ dự thảo Quy chế họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến hoặc kết hợp họp trực tuyến và trực tiếp, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành các nội dung khác của cuộc họp.

### Điều 3. Hội đồng quản trị

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị:

a) Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

 Trần Thế Vinh	 Khuu Vinh Quý	 Nguyễn Văn Hoạch	 Nguyễn Minh Cường	 Dương Phạm Đăng Khoa	 Nguyễn Văn Do
--	--	---	--	--	--

b) Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị:




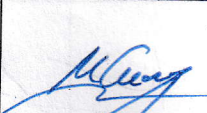
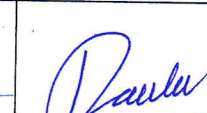
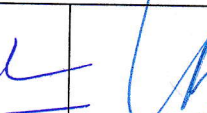
- Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động của Công ty.
- Đối xử bình đẳng đối với tất cả cổ đông và tôn trọng lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến công ty.
- Đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Công ty.
- Xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố trên Website của Công ty.
- Giám sát và ngăn ngừa xung đột lợi ích của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý điều hành khác, bao gồm việc sử dụng tài sản Công ty sai mục đích và lạm dụng các giao dịch với bên liên quan.
- Xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty.
- Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý điều hành khác của Công ty.
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông.
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định pháp luật.

2. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị:

a) Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ Công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong công ty.

b) Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty và các nghĩa vụ sau:

- Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty.
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận.
- Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các Công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác.
- Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với

					
Trần Thế Vinh	Khuu Vinh Quý	Nguyễn Văn Hoạch	Nguyễn Minh Cường	Dương Phạm Đăng Khoa	Nguyễn Văn Do



thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian ba [03] năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

- Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật.

3. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị:

a) Số lượng, nhiệm kỳ và cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm [05] người và/hoặc số lượng cụ thể sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại từng thời điểm. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm [5] năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm [05] năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

- Hội đồng quản trị Công ty phải đảm bảo tối thiểu một phần ba [1/3] tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Giám đốc Công ty.

b) Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị:

- Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

+ Không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp 2020.

+ Thành viên hội đồng quản trị của Công ty không được là thành viên của đối thủ cạnh tranh. Thành viên Hội đồng quản trị có thể kiêm nhiệm các chức vụ điều hành trực tiếp nhưng phải đảm bảo cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.



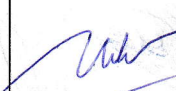


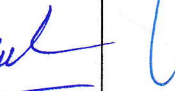
+ Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty.

+ Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, có am hiểu luật pháp.

+ Có trình độ văn hóa đại học trở lên.

+ Thành viên Hội đồng quản trị chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa năm [05] công ty khác.

c) Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị: thực hiện theo quy định tại Điều 25 Điều lệ Công ty và quy định tại Quy chế bầu cử tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông có phát sinh việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị.

 Trần Thế Vinh	 Khuu Vĩnh Quý	 Nguyễn Văn Hoạch	 Nguyễn Minh Cường	 Dương Phạm Đăng Khoa	 Nguyễn Văn Do
--	--	---	--	--	--

d) Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị: thực hiện theo nguyên tắc bầu dồn phiếu và quy định tại Quy chế bầu cử tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông có phát sinh việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị.

đ) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:

- Thành viên Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:

+ Không đủ tiêu chuẩn, điều kiện để làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều này.

+ Có đơn xin từ nhiệm: lúc này Hội đồng quản trị sẽ họp để xem xét việc từ nhiệm và cho phép thành viên đó không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị từ thời điểm chấp thuận việc từ nhiệm, đồng thời phải xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất để miễn nhiệm thành viên này. Trong trường hợp Đại hội đồng cổ đông không chấp thuận việc từ nhiệm thì các quyết định của Hội đồng quản trị trong thời gian vắng mặt thành viên đã có đơn từ nhiệm vẫn có hiệu lực.

+ Hội đồng quản trị phải công bố thông tin liên quan đến đơn xin từ nhiệm của thành viên theo quy định của pháp luật.

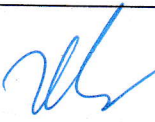

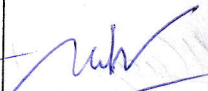


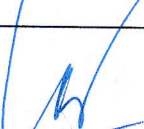
- Thành viên Hội đồng quản trị bị bãi nhiệm trong trường hợp sau đây:

+ Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong sáu [06] tháng liên tục, trừ khi có lý do chính đáng. Lý do được xem là chính đáng bao gồm thiên tai, hỏa hoạn, bản thân bị ốm có xác nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thẩm quyền và trường hợp bất khả kháng khác theo quy định pháp luật.

+ Bị rối loạn tâm thần và có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi.

+ Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và quyết định này có hiệu lực ngay sau khi Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua.

- Trường hợp số lượng thành viên Hội đồng quản trị giảm nhưng không ít hơn số lượng tối thiểu theo quy định pháp luật thì Hội đồng quản trị có thể chỉ định người khác để tham gia Hội đồng quản trị thay thế chỗ trống phát sinh và phải xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về việc chấp thuận thành viên đã được chỉ định trước đó tại kỳ Đại hội gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, thành viên mới đó xem như đã được Đại hội đồng cổ đông bổ nhiệm tại thời điểm đã được chỉ định tham gia Hội đồng quản trị. Nhiệm kỳ của thành viên mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ. Trong trường hợp thành viên mới không được chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị có sự tham gia biểu quyết của thành viên này vẫn được coi là có hiệu lực.

					
Trần Thế Vinh	Khuru Vĩnh Quý	Nguyễn Văn Hoạch	Nguyễn Minh Cường	Dương Phạm Đăng Khoa	Nguyễn Văn Do

- Nghị quyết thông quan việc miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị tại có thể thực hiện bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

#### 4. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị:

- Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được ủy quyền) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Khoản thù lao này được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo quyết định của Hội đồng quản trị.

- Tổng số tiền trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị phải được ghi chi tiết trong báo cáo của Công ty.

- Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác mà theo Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị và các khoản này phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

#### 5. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị bao gồm:

##### a) Số lượng cuộc họp:

- Hội đồng quản trị họp định kỳ ít nhất mỗi quý một [01] lần và có thể họp bất thường.



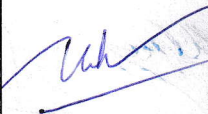
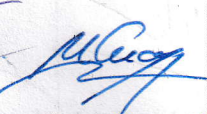

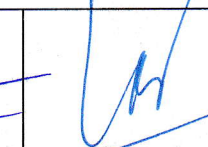
- Chủ tịch Hội đồng quản trị phải lập kế hoạch về thời gian, địa điểm, nội dung họp trong các cuộc họp định kỳ và cuộc họp bất thường do Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập.

##### b) Các trường hợp phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường khi xét thấy cần thiết.

- Trừ trường hợp nêu trên, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi nhận được đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn của những người sau đây:

+ Trưởng Ban kiểm soát.

					
Trần Thế Vinh	Khuru Vĩnh Quý	Nguyễn Văn Hoạch	Nguyễn Minh Cường	Dương Phạm Đăng Khoa	Nguyễn Văn Do



+ Giám đốc hoặc ít nhất năm [05] người quản lý điều hành khác.

+ Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.

+ Ít nhất hai [02] thành viên Hội đồng quản trị.

Chủ tịch Hội đồng quản trị phải tổ chức họp bất thường trong thời hạn bảy [07] ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty. Lúc này những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập tại Điểm này có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị theo thủ tục và trình tự quy định tại Điều này.

c) Thông báo họp Hội đồng quản trị gồm:

- Thời gian họp: cuộc họp Hội đồng quản trị được tổ chức vào giờ làm việc của Công ty. Trong trường hợp cấp thiết, cuộc họp có thể được tổ chức vào ngày nghỉ, ngày Lễ và trong khung giờ họp lý do Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định.

- Địa điểm họp: các cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ được tiến hành trụ ở Công ty hoặc những địa điểm khác trong lãnh thổ nước Việt Nam.

- Thông báo họp phải thể hiện đầy đủ chương trình, thời gian, địa điểm họp và kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc, biểu quyết tại cuộc họp.

- Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị và thành phần dự họp ít nhất năm [05] ngày trước khi tổ chức họp và được gửi trực tiếp và/hoặc bằng bưu điện, fax, thư điện tử, phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị, thành phần dự họp đã được đăng ký tại Công ty.

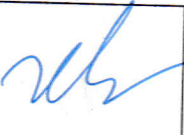


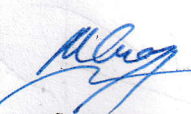

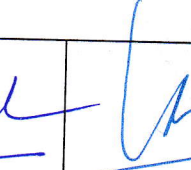
d) Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị:

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư [3/4] tổng số thành viên có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền) nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

- Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy [07] ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa [1/2] số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

đ) Cách thức biểu quyết:

- Thực hiện theo quy định tại Khoản 11 Điều 30 Điều lệ Công ty.

 Trần Thế Vinh	 Khuru Vĩnh Quý	 Nguyễn Văn Hoạch	 Nguyễn Minh Cường	 Dương Phạm Đăng Khoa	 Nguyễn Văn Do
--	---	---	--	--	--

- Mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ có một phiếu biểu quyết và/hoặc quyền biểu quyết bằng hình thức giơ tay.

e) Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề thảo luận tại cuộc họp và ra nghị quyết Hội đồng quản trị đối với các vấn đề đã được thống nhất bằng cách tuân theo ý kiến biểu quyết tán thành của trên 50% thành viên Hội đồng quản trị có mặt.

- Trường hợp số phiếu tán thành và không tán thành bằng nhau, lá phiếu của Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ là lá phiếu quyết định.

- Đối với các nội dung cần phải công bố thông tin theo quy định pháp luật thì phải thực hiện công bố thông tin Nghị quyết có các nội dung này.

g) Họp thông qua hình thức họp trực tuyến:

- Trong trường hợp thật sự cần thiết, cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức nghị sự trực tuyến giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:

+ Nghe, thấy từng thành viên khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp và có thể phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.




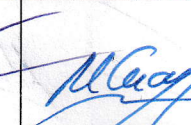
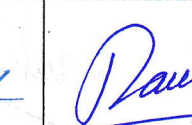
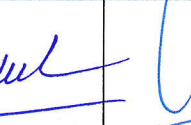
+ Thấy được các tài liệu liên quan đến cuộc họp một cách rõ nét.

+ Có thể trao đổi dữ liệu qua lại giữa các thành viên họp trên cơ sở phần mềm hỗ trợ trực tuyến.

- Theo Quy chế này, thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp trực tuyến như nêu trên được sẽ coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo hình thức trực tuyến là địa điểm mà nhóm thành viên Hội đồng quản trị đồng nhất tham gia hoặc là địa điểm mà Chủ tọa cuộc họp hiện diện. Nội dung cuộc họp trực tuyến có thể được ghi âm, ghi hình thông qua các thiết bị hỗ trợ và chỉ nhằm mục đích chứng minh cho việc cuộc họp là có thật và để làm cơ sở lập biên bản cuộc họp. Biên bản cuộc họp phải được lập khi kết thúc cuộc họp trực tuyến và phải có các chữ ký của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ quyết định phương thức họp trực tuyến và thông báo với các thành viên còn lại để tham dự họp. Điều kiện để tiến hành cuộc họp thực hiện theo quy định tại Khoản 5 Điều này.

h) Biên bản họp Hội đồng quản trị:

					
Trần Thế Vinh	Khuu Vĩnh Quý	Nguyễn Văn Hoạch	Nguyễn Minh Cường	Dương Phạm Đăng Khoa	Nguyễn Văn Do

3004  
ÔNG  
PH  
S  
IN-T

- Trừ hình thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản, các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

+ Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp Công ty.

+ Thời gian, địa điểm họp.

+ Mục đích, chương trình và nội dung họp.

+ Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do.

+ Vấn đề được thảo luận (tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp) và biểu quyết tại cuộc họp.

+ Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến.

+ Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng.

+ Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản.

- Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các Điều h Khoản này thì biên bản vẫn có hiệu lực.

- Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp.

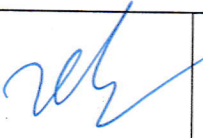

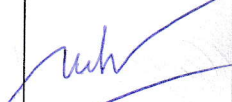
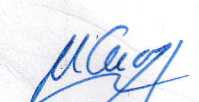

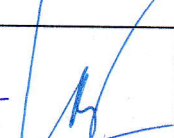
- Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

- Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được ưu tiên áp dụng.

i) Lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản nếu xét thấy cần thiết.

- Phiếu lấy ý kiến và các tài liệu liên quan đến nội dung lấy ý kiến phải được gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất bảy [07] ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến.

 Trần Thế Vinh	 Khuru Vinh Quý	 Nguyễn Văn Hoạch	 Nguyễn Minh Cường	 Dương Phạm Đăng Khoa	 Nguyễn Văn Do
--	---	---	--	--	--

- Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của thành viên Hội đồng quản trị và ghi rõ họ tên bên dưới. Các phiếu lấy ý kiến gửi về văn phòng Hội đồng quản trị sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến đều không hợp lệ.

- Quyết định của Hội đồng quản trị trị dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua nếu được từ trên 50% tổng số biểu quyết tán thành và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị. Trường hợp số phiếu tán thành và không tán thành bằng nhau, lá phiếu của Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ là lá phiếu quyết định.

#### **Điều 4. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, pháp luật, nhân sự, lương thưởng.... Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định, nhưng nên có ít nhất ba [03] người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ Công ty.

3. Vai trò, cơ cấu, số lượng thành viên tiểu ban và các vấn đề khác liên quan đến hoạt động của các tiểu ban được quy định cụ thể trong Quy chế tổ chức và hoạt động của tiểu ban và do Hội đồng quản trị ban hành.



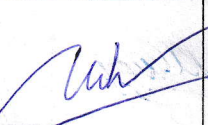
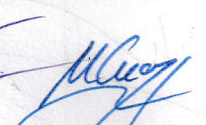

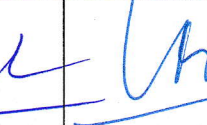
#### **Điều 5. Người phụ trách quản trị Công ty**

1. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một [01] người làm Người phụ trách quản trị Công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị Công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị Công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm [05] năm.

2. Người phụ trách quản trị Công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a. Có hiểu biết về pháp luật.

b. Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

					
Trần Thế Vinh	Khuu Vĩnh Quý	Nguyễn Văn Hoạch	Nguyễn Minh Cường	Dương Phạm Đăng Khoa	Nguyễn Văn Do

c. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị Công ty tùy từng thời điểm.

4. Người phụ trách quản trị Công ty có các quyền và nghĩa vụ sau:

a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông.

b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng.

c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp.

d. Tham dự các cuộc họp.

đ. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật.

e. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên (nếu có).

g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty.

h. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

i. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

## **Điều 6. Ban Kiểm soát**

1. Việc ứng cử, đề cử Kiểm soát viên được thực hiện tương tự quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 25 Điều lệ Công ty.




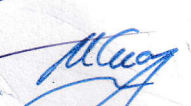

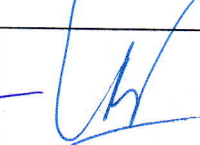
2. Thành phần Ban kiểm soát:

a. Số lượng Kiểm soát viên của Công ty là ba [03] người. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm [05] năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

b. Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 169 Luật doanh nghiệp 2020, Điều lệ Công ty và không thuộc các trường hợp sau:

- Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty.

- Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba [03] năm liền trước đó.

 Trần Thế Vinh	 Khuru Vĩnh Quý	 Nguyễn Văn Hoạch	 Nguyễn Minh Cường	 Dương Phạm Đăng Khoa	 Nguyễn Văn Do
--	---	---	--	--	--



3. Các Kiểm soát viên bầu một [01] người trong số họ làm Trưởng ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:

a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát.

b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát.

c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

4. Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế này và/hoặc theo quy định của pháp luật.

b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu [06] tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng.

c. Có đơn từ chức và được chấp thuận.

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

5. Kiểm soát viên bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công.

b. Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

c. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

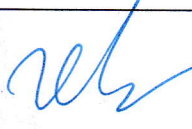

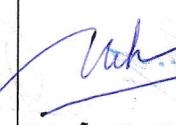
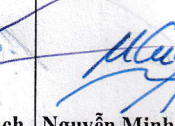

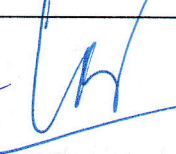
d. Các trường hợp khác theo quy định của quy định pháp luật.

6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp 2020 và các quyền, nghĩa vụ sau:

a. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.

b. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.

					
Trần Thế Vinh	Khuu Vĩnh Quý	Nguyễn Văn Hoạch	Nguyễn Minh Cường	Dương Phạm Đăng Khoa	Nguyễn Văn Do



c. Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý điều hành khác.

d. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Giám đốc và cổ đông.

đ. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý điều hành khác của Công ty, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám giờ [48] giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

e. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

g. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

h. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.

i. Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý điều hành khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.

k. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

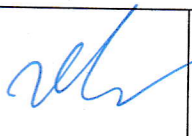

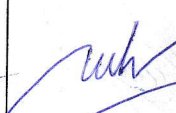

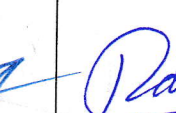
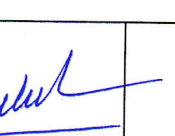
7. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

a. Ban kiểm soát phải họp ít nhất hai [02] lần trong một [01] năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba [2/3] số thành viên Ban kiểm soát. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết, rõ ràng và có các nội dung tương tự theo quy định tại điểm h Khoản 5 Điều 3 Quy chế này. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.

b. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

8. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát:

a) Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.

					
Trần Thế Vinh	Khuu Vĩnh Quý	Nguyễn Văn Hoạch	Nguyễn Minh Cường	Dương Phạm Đăng Khoa	Nguyễn Văn Do

b) Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

c) Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

## Điều 7. Giám đốc

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một [01] thành viên Hội đồng quản trị hoặc một người khác làm Giám đốc; ký hợp đồng trong đó quy định thù lao, tiền lương và lợi ích khác. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty.

2. Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá năm [05] năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

3. Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

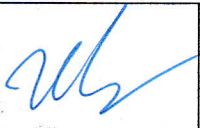
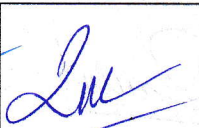
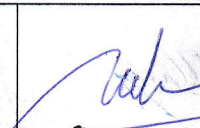
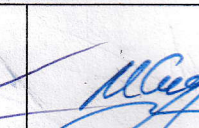
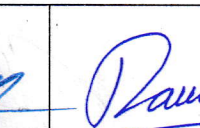
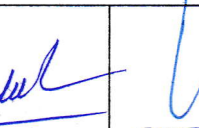
a. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua.

b. Quyết định các vấn đề mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất.

c. Kiến nghị với Hội đồng quản trị về phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

d. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty.

đ. Kiến nghị số lượng và người điều hành mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm theo quy chế nội bộ và kiến nghị thù lao, tiền lương và lợi ích khác đối với người điều hành Công ty để Hội đồng quản trị quyết định.

					
Trần Thế Vinh	Khưu Vĩnh Quý	Nguyễn Văn Hoạch	Nguyễn Minh Cường	Dương Phạm Đăng Khoa	Nguyễn Văn Do



e. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, mức lương, trợ cấp, lợi ích, và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ.

g. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình đề Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty.

h. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế này và các quy chế nội bộ khác của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động ký với Công ty.

4. Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cấp này khi được yêu cầu.

5. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm, chấm dứt hợp đồng lao động với Giám đốc:

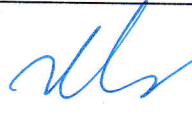

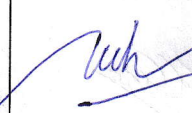


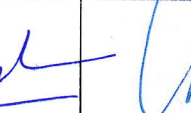
a) Giám đốc bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:

- Do nhu cầu công tác, điều chuyển, luân chuyển nhân sự.
- Hết hạn hợp đồng lao động và hợp đồng không được gia hạn.
- Đến tuổi nghỉ hưu.
- Do sức khỏe không đảm bảo công việc.
- Có đơn xin từ nhiệm.

b) Giám đốc bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau đây:

- Không hoàn thành nhiệm vụ hoặc vi phạm nội quy, quy chế Công ty đến mức phải bãi nhiệm.
- Vi phạm pháp luật đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc bị cấm đảm nhận chức danh Giám đốc theo quy định pháp luật.
- Các trường hợp khác khi Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết và theo quy định của pháp luật.

c) Giám đốc muốn từ nhiệm phải có đơn gửi Hội đồng quản trị trước ngày dự kiến từ nhiệm hoặc trình bày nguyện vọng tại cuộc họp Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị sẽ xem xét việc từ nhiệm của Giám đốc và ra quyết định miễn nhiệm. Hợp đồng lao động ký

					
Trần Thế Vinh	Khuu Vĩnh Quý	Nguyễn Văn Hoạch	Nguyễn Minh Cường	Dương Phạm Đăng Khoa	Nguyễn Văn Do

với Giám đốc sẽ được thanh lý ngay sau khi có quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm Giám đốc và thực hiện theo quy định của Luật lao động.

d) Giám đốc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm có quyền khiếu nại Hội đồng quản trị hoặc khởi kiện ra Tòa án nếu nhận thấy việc miễn nhiệm, bãi nhiệm là chưa đúng quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế này và/hoặc quy định pháp luật.

đ) Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Giám đốc:

Việc thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm và bãi nhiệm Giám đốc sẽ được thực hiện theo quy định Pháp luật.

### **Điều 8. Quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc**

1. Báo cáo của Giám đốc và sự tham gia của Giám đốc trong các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

a) Trong trường hợp Giám đốc không đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, các cuộc họp Hội đồng quản trị, có thể có sự tham gia của Giám đốc theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng quản trị và/hoặc đa số các thành viên Hội đồng quản trị. Giám đốc có thể tham gia cuộc họp với Ban kiểm soát theo yêu cầu của Trưởng Ban kiểm soát.

b) Giám đốc phải gửi cho Hội đồng quản trị báo cáo kết quả hoạt động trong Quý của Công ty liên quan đến công việc mà Giám đốc đảm trách trước ít nhất ba [03] ngày trước ngày cuối cùng của mỗi quý và/hoặc các báo cáo theo yêu cầu của Ban kiểm soát. Bản báo cáo phải ghi rõ nội dung công việc đã thực hiện, đang thực hiện, những khó khăn vướng mắc cần tháo gỡ, kiến nghị hoặc nội dung khác có liên quan đến công việc của Giám đốc và/hoặc các thông tin khác theo yêu cầu (nếu có).

c) Hội đồng quản trị cũng có thể tổ chức họp bất thường giữa Hội đồng quản trị và Giám đốc khi cần thiết.

d) Địa điểm, thời gian, thông báo mời họp, nội dung, chương trình, các tài liệu liên quan buổi họp được thực hiện theo các quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế này.

đ) Trong vòng ba [03] ngày làm việc kể từ ngày được ban hành, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị được thông báo cho Giám đốc để tổ chức thực hiện.

2. Hội đồng quản trị xem xét triệu tập cuộc họp khi có đề nghị bằng văn bản của Giám đốc trong các trường hợp sau:



Trần Thế Vinh	Khuu Vĩnh Quý	Nguyễn Văn Hoạch	Nguyễn Minh Cường	Dương Phạm Đăng Khoa	Nguyễn Văn Do

a) Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng hoặc người quản lý vi phạm nghiêm trọng trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ, Quy chế này và/hoặc quy định pháp luật có liên quan đến hoạt động Công ty.

b) Có vấn đề quan trọng liên quan đến lợi ích của Công ty và cổ đông mà cần thiết phải tổ chức ngay một cuộc họp Hội đồng quản trị để giải quyết.

c) Giám đốc có trách nhiệm báo cáo tình hình, tiến độ thực hiện và kết quả hoạt động trong nhiệm vụ và quyền hạn được Hội đồng quản trị phân công. Việc báo cáo thực hiện định kỳ hoặc theo yêu cầu từ Hội đồng quản trị.

3. Khi có đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty, Giám đốc gửi cho Hội đồng quản trị sớm nhất có thể nhưng không ít hơn bảy [07] ngày trước ngày nội dung đó cần được quyết định.

4. Các nội dung khác cần xin ý kiến của Hội đồng quản trị thì Giám đốc phải gửi ít nhất bảy [07] ngày làm việc và Hội đồng quản trị sẽ phản hồi trong vòng bảy [07] ngày.

5. Hàng quý, Hội đồng quản trị kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết và các nội dung ủy quyền cho Giám đốc thực hiện hoặc phân công tổ chức thực hiện.



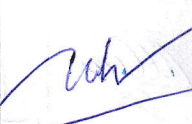
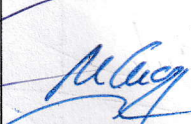

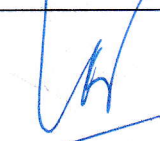
6. Các tài liệu Giám đốc báo cáo Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát phải được lập bằng văn bản. Trong trường hợp cấp bách có thể sử dụng hình thức điện thoại, fax, email...trong việc gửi và xử lý báo cáo, xin ý kiến để kịp thời giải quyết công việc.

7. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không can thiệp vào công việc điều hành hàng ngày của Giám đốc. Tuy nhiên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát có quyền giám sát và quyền yêu cầu cung cấp thông tin và Giám đốc có nghĩa vụ tuân thủ đúng theo yêu cầu của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc yêu cầu của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát có thể bằng văn bản, thư điện tử hoặc hình thức liên lạc khác mà nội dung yêu cầu được truyền tải rõ ràng và đầy đủ.

## **Điều 9. Các hoạt động khen thưởng và kỷ luật**

1. Việc đánh giá, xếp loại và khen thưởng các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý điều hành khác căn cứ theo quyết định của Hội đồng quản trị và trên cơ sở Quỹ phúc lợi đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

2. Việc kỷ luật các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý điều hành khác căn cứ theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trên cơ sở quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế này và các quy định pháp luật có liên quan.

 Trần Thế Vinh	 Khuru Vinh Quý	 Nguyễn Văn Hoạch	 Nguyễn Minh Cường	 Dương Phạm Đăng Khoa	 Nguyễn Văn Do
--	---	---	--	--	--

**Điều 10. Tổ chức công bố thông tin**

1. Công ty tổ chức công bố thông tin theo quy định của pháp luật chứng khoán và các văn bản khác có liên quan.
2. Công ty phải bổ nhiệm ít nhất một [1] người chuyên trách về công bố thông tin.

**Điều 11. Hiệu lực thi hành**

1. Quy Chế này gồm mười một [11] Điều, được ban hành kèm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày 18 tháng 06 năm 2022.
2. Quy Chế này sẽ thay thế toàn bộ nội dung Quy chế nội bộ về quản trị ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-HĐQT ngày 29/06/2019 của Hội đồng quản trị Công ty và tất cả các Quy chế, quy định khác của Công ty về quản trị không phù hợp với những điều khoản của Quy chế này.
3. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng Nghị quyết.

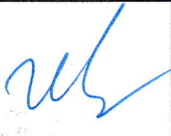
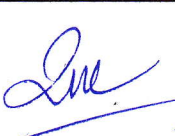
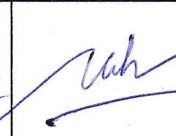
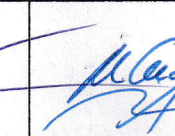
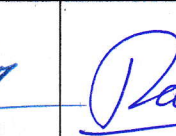
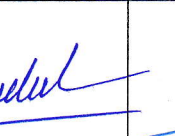
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



CÔNG TY  
CƠ PHẦN IN  
SỐ 4

80 - C.T.C.P  
Y  
IN  
CHI MINH

TRẦN THẾ VINH

					
Trần Thế Vinh	Khuu Vĩnh Quý	Nguyễn Văn Hoạch	Nguyễn Minh Cường	Dương Phạm Đăng Khoa	Nguyễn Văn Do